

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 17/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Khắc Tiệp

2. Ông Hà Văn Khiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Tú Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 18/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST- HS ngày 06/9/2021 đối với:

Bị cáo **Phạm Quang T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1995 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phạm Thị B, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không; tiền án có 02 tiền án cụ thể: Ngày 22/01/2016 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 10/01/2018. Ngày 22/11/2019 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo giấy chứng nhận số 114/GCN ngày 01/02/2021 của trại giam Thanh Lâm thì bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 01/02/2021.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị xử phạt về hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/5/2021 chuyển tạm giam ngày 28/5/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Ngân Thị Ngọc L, sinh ngày 19/8/ 2006; trú tại: Xóm S, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người giám hộ của người bị hại là bà Lường Thị Th, sinh năm 1957; trú tại: Xóm S, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Những người làm chứng:

+ Vì Văn Q, sinh năm 2003; trú tại: Xóm Ph, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Vì Tuấn L, sinh năm 1993; trú tại: Xóm N, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 22/5/2021 Phạm Quang T đến khu vực mỏ Ấm(Gầm cầu treo) thuộc xóm Nám, xã Xăm Khòe, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Lợi dụng việc Ngần Thị Ngọc L, Vì Văn Q và mọi người đang tắm ở suối, Phạm Quang T đã đến chỗ để xe mô tô của anh Vì Văn Q, mở cốp xe và lấy trộm 01 điện thoại di động của chị Ngần Thị Ngọc L, nhãn hiệu SAMSUNG J6+, màu đỏ cùng ốp lưng màu vàng xanh. Sau khi trộm được Phạm Quang T mang đến nhà Vì Tuấn L nhờ mở khóa điện thoại. Vì Tuấn L bảo Tùng ra ngoài đường chờ. Phạm Quang T bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mai Châu triệu tập đến trụ sở để làm việc, Phạm Quang T đã thú nhận hành vi phạm tội của mình và có đơn xin đầu thú. Vì Tuấn L đã giao nộp điện thoại cho cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra xét thấy điện thoại là phương tiện thiết yếu cần sử dụng hàng ngày nên ngày 02/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Ngần Thị Ngọc L.

Tại kết luận định giá tài sản số: 10/KL-ĐGTS ngày 26/5/2021 kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG J6+, màu đỏ đã qua sử dụng có giá trị là 2.850.000 đồng; 01 vỏ ốp điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J6+, màu xanh, đã qua sử dụng có giá là 35.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 2.885.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS - HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Phạm Quang T về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s,h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/5/2021.

Đối với hành vi phá khóa điện thoại của anh Vì Tuấn L, anh Linh không biết Phạm Quang T trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại cũng như người giám hộ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của bị cáo thì bị cáo không có tài sản, gia đình còn nhiều khó khăn, nên đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời khai của người bị hại và người làm chứng đều thể hiện: Một mình bị cáo đã thực hiện hành vi trộm tài sản với mục đích mang bán để lấy tiền chi tiêu cho cá nhân.

Bị cáo Phạm Quang T tự bào chữa: Nhất trí với lời luận tội của đại diện

Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Phạm Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu Phạm Quang T đã trộm cắp tài sản có tổng trị giá là 2.885.000 đồng. Trước đó Phạm Quang T đã 02 lần phạm tội chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Phạm Quang T phạm tội Trộm cắp tài sản cụ thể. Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....

g) Tái phạm nguy hiểm.”

Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng hai lần bị xử phạt hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng có tình tiết định khung hình phạt là “ Tái phạm nguy hiểm” vì năm 2016 và năm 2019 bị cáo đã phạm tội nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới có trị giá 2.885.000 đồng; Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây

thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo xin đầu thú, các tình tiết này được quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi mở khóa điện thoại của anh Vì Tuấn L, Hội đồng xét xử thấy, anh Linh không biết bị cáo trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xem xét về hành vi này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ngân Thị Ngọc L và người giám hộ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/5/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Xăm Khòe;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

